

Xin giới thiệu với bạn đọc 2 sự kiện gần gũi với chúng ta: cơn sốt vàng thế giới và quá trình cổ phần hóa ở Pháp.

KINH TẾ TÀI CHÍNH THẾ GIỚI THÁNG 5.1993

Cơn sốt vàng ở Hồng Kông



CƠN SỐT VÀNG

Cách đây 3 tháng, ngày 10.3.93, khi giá vàng trên thế giới còn ở mức 326,90 USD/oz, mức thấp nhất kể từ khi giá vàng lên đến đỉnh cao 487 USD/oz vào tháng 1.1987 để rồi từ đó cứ tuột dần, mấy ai nghĩ được rằng vàng sẽ lên cơn sốt? Ngoại trừ 1 người lúc đó biết chắc rằng mình sẽ làm khuyh đảo giá vàng, như đã từng làm nghiêng ngã thị trường tiền tệ châu Âu vào tháng 9 năm ngoái, khi đồng lira Ý và đồng bảng Anh tuột giá, để rồi thần nhiên bỏ túi 1 tỷ đô-la chỉ trong vài ngày (xem KTTC.TG tháng 10.92, PTKT 10.??). Con người duy nhất biết trước giá vàng sẽ lên là do nơi mình này tên là George Soros khi ông ta tung ra 269 triệu đô-la để mua các cổ phần của Newmont Mining Corp, một công ty khai thác mỏ vàng, từ tay một nhà tài chính người Anh, Sir James Goldsmith vào tháng 4 vừa qua. Và rồi giá vàng đã lên vùn vụt, từ 326,90 USD/oz ngày 10.3 đã lên đến 357,50 USD/oz vào ngày 10.5.93, tức tăng giá 30,60 USD/oz chỉ trong vòng 2 tháng. Khuyh hướng tăng giá này còn tiếp tục, 1 tuần sau đó, vào ngày 17.5 là 367 USD/oz... và theo các hóa đơn trong ngày 16.5.93 giá vàng giao trong tháng 6 sẽ là 386 USD/oz (xem *South China Morning Post* 17.5.93). Theo các tính toán của Harry Bingham, giám đốc tài chính của Van Eck International Investors Fund, một trong những công ty chuyên kinh doanh vàng có cổ phần trong 89 công ty khai thác mỏ vàng "cơn sốt vàng vừa phát tác không phải là một vỡ lữa, và đến cuối năm giá vàng có thể sẽ vọt lên đến 450 USD/oz hoặc hơn" (SCMP 17.5.93). Một dự báo đáng tin hay không tùy nghi bạn đọc nhưng phải chú ý các yếu tố sau:

CƠN SỐT VÀNG THẾ GIỚI VÀ CON ĐƯỜNG CỔ PHẦN HÓA TẠI PHÁP

DANH ĐỨC

Trước hết là số cung giảm. năm 1989, Nam Phi, quốc gia sản xuất vàng nhiều nhất thế giới, đã cho đóng cửa 18 mỏ vàng. Trong một bài "Kinh tế học từ A đến Z", bài về gold đăng trên *Tuổi Trẻ* tháng 12 người viết cố ghi nhận rằng theo tính toán của các ông chủ mỏ vàng Nam Phi, giá bán ra một ounce vàng phải là 380 USD mới có lãi. Tuy nhiên việc đóng cửa số mỏ vàng trên là mục đích làm giảm số cung về vàng không có tác dụng do việc CHLB tung số vàng dự trữ ra bán trên trường thế giới hầu có thể cân đối r sách. Mặt khác, trong thời gian Đài Loan do quá dư ngoại tệ số hữu tung ngoại tệ ra mua vàng vào - có thời gian Đài Loan là nước nhập khẩu vàng nhiều nhất thế giới. Thành ra có một tình hình cung cầu tương quân bình ở giá thấp.

Sau Đài Loan, nay đến lượt Trung Quốc thế chỗ. Tình hình lạm phát ở Trung Quốc đã khiến cho nhu cầu vàng tăng cao: vàng vừa được xem là một giá trị trú ẩn (*valeur-refuge*), là một phương tiện thanh toán của nhà đầu tư nước ngoài vì lệ giá vàng Trung Quốc tương đối thấp hơn ở trường quốc tế (xem SCMP 2.5.93) đó, vàng - vẫn do Nhà nước độc quyền kinh doanh - được nhập khẩu ồ ồ. Theo các tính toán của hội đồng World Gold Council số lượng vàng tiêu thụ ở Trung Quốc trong năm nay sẽ khoảng 250 tấn (xem SCMP 11.5). Tất nhiên, thị trường Trung Quốc là một phần của thị trường vàng thế giới. Theo các tính toán của hãng thông tấn Reuter - Reuter không chỉ cung thông tin thời sự mà còn là nguồn cấp thông tin kinh tế, tài chính và tin cậy cao nhất thế giới, và dịch vụ của Reuter hiện đang bù lỗ dịch vụ cung cấp thông tin thời sự trong khi hầu hết các hãng thông tin quốc tế khác, do chỉ cung cấp thông tin thời sự đều lỗ (chứ thích của họ viết) - nhu cầu về vàng của thế giới tăng không ngừng kể từ năm 1980 (xem biểu đồ của Reuter): từ khoảng 2200 tấn năm 1986 - 1987, sang năm 1988 lên 2683 tấn và đến năm 1990 là 3182 tấn. Trong thời gian đó giá vàng lại xuống. Thế thì tại sao George Soros lại tung 269 triệu đô-la ra mua các cổ phần của công ty khai thác vàng Newmont? Trước hết, trong vai trò người nắm nhiều cổ phần nhất, George Soros có khả năng khống chế sản lượng vàng, tạo điều kiện đẩy giá vàng lên cao. (Thật chỉ vài tuần sau khi George Soros lao vào thị trường vàng, 4 mỏ vàng ở Nam Phi đã được loan báo sẽ đóng cửa). Tuy nhiên. Cho đến cuối tháng 4 vẫn còn có một số nhà phân tích cho rằng đây chỉ là một "đòn phép" của George Soros, như nhà bình luận chính Jeannine Dillon trên SC

5.93: “con lốc vàng này đang xẹp dần. Ông Joseph Hau của Hội đồng vàng bạc Hong Kong (GSES) nói rằng: “Tôi đã ngồi ở ghế này 15 năm qua và tôi nghĩ rằng con lốc này đang tắt lịm”. Một nhà kinh doanh vàng bạc khác cho rằng giá 355.05 USD/oz hôm thứ sáu 0.4 đã là giá đỉnh.

Tuy nhiên, đó chỉ là những cái nhìn từ Hồng Kông, trên cơ sở thị trường Trung Quốc. Trong khi đó, thị trường Mỹ lại khác do yếu tố lạm phát đây. Chỉ cần tỉ lệ lạm phát xê dịch trong tháng đôi chút, hoặc thấp hơn hoặc cao hơn các dự báo thì sẽ có ngay tác động nơi các khuynh hướng đầu tư ổn, tiết kiệm. Vào đầu tháng 5, khi con số tỉ lệ lạm phát ở Mỹ trong tháng được công bố là 0,4% - trong khi con số dự báo là 0,2%, tức là tỉ lệ lạm phát cao gấp đôi tỉ lệ dự kiến - ngay lập tức khiến người ta phải suy nghĩ: tỉ lệ lạm phát / năm sẽ là bao nhiêu? Các thống kê của 4 tháng đầu năm cho thấy tỉ lệ lạm phát / năm là 4,3% so với năm ngoái là 2,9%. Từ đó, người ta mới tính toán xem gởi tiền vào ngân hàng hay mua vàng sẽ sinh lãi hơn (vốn ít). Jack Izcerban của công ty vàng US Mint's American Eagle cho biết: “Chúng tôi đang có rất nhiều khách hàng muốn hêm khoảng 20 đến 30 ounce vàng vào trong sổ tiết kiệm của họ”. Harry Bingham của Van Eck International Investors Fund nêu trên tuyên bố “Vàng đem lại cho nhà đầu tư tài chính một sự bảo vệ trong trường hợp có những tình huống không lường trước được” (SCMP 17.5.93).

mua vàng vào và cho rằng đã đến lúc chín mùi để lại lên giá”.

Quả thật, đến ngày 25.5.93 thì giá vàng đã lên đến 377 USD/oz tại London (tăng 4,35 USD/oz so với hôm trước) vào lúc đóng cửa, song trước đó vào giữa trưa giá vàng đã được ấn định đến 379,25 USD/oz. Cũng trong ngày này, giá vàng thỏa thuận giao trong tháng 6 là 376 USD/oz; đến tháng 4.94 là 395 USD/oz (xem SCMP 26.5.93). Tất nhiên, đây chỉ là giá thỏa thuận trong ngày 25.5.93 cho những tháng tới, và từ đây đến đó sẽ có những dao động tăng hoặc giảm, song giá thỏa thuận này chính là một sự đánh cược với thời vận, một sự dự phóng trước tương lai (anticipation). Và cho đến ngày 25.5 này, coi như George Soros đã thắng cuộc. Câu nói: “Những kẻ không lường trước được” của Paul Carmel, một chuyên gia phân tích về thị trường vàng của công ty Levesque Beaubien Geoffrion có thể kết luận cho phần này của bài viết.

DỰ LUẬT TỰ NHÂN HÓA CỦA CHÍNH PHỦ BALLADUR

Sáng 21.5.93, trong khuôn khổ cuộc hội thảo Pháp - Việt về quản lý xí nghiệp tại trụ sở Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật TP. HCM, Giáo sư Michel Robert của trường Đại học luật khoa Aix-en-Provence đã trả lời một câu hỏi về quá trình tự nhân hóa tại Pháp như sau: “Tại Pháp việc tự nhân hóa luôn được xuất phát từ một dự luật của chính phủ, trong đó liệt kê danh

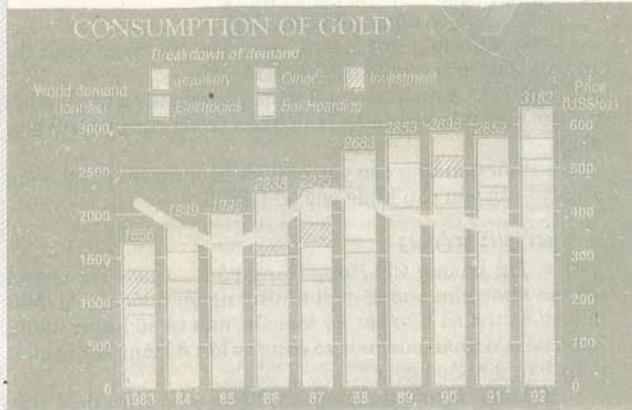
sách cụ thể các công ty, xí nghiệp quốc doanh cần được giải tư cùng cách thức giải tư từng công ty, xí nghiệp. Dự luật này phải được Quốc hội thông qua. Sau đó Bộ tài chính và các bộ sở quan sẽ cùng các cơ quan, định chế tài

chánh ấn định giá của từng cổ phần”.

Năm ngày sau, thứ tư 26.5.93, sau phiên họp Hội đồng nội các hàng tuần (vào ngày thứ tư), chính phủ Balladur đã công bố dự luật tự nhân hóa này. Hết thảy có 21 công ty, xí nghiệp quốc doanh được giải tư. Trong số 21 công ty này, 12 công ty đã được trừ tính từ thời ông Balladur còn là Bộ trưởng tài chính trong nội các Jacques Chirac từ 1986 đến 1988; 9 công ty còn lại thì mới được đưa vào danh sách gồm các công ty Aérospatiale (công nghiệp hàng

không), Air France, Caisse Centrale des Réassurances (tái bảo hiểm), Caisse Centrale des Prévoyances (bảo hiểm dự phòng), Compagnie Générale Maritime (hàng hải), Sacilor (luyện kim), Seita (thuốc lá), Snecma (động cơ máy bay), Renault (xe hơi). Trong số các công ty được giải tư còn có một số công ty bảo hiểm như U.A.P, ngân hàng như Crédit Lyonnais và BNP, các công ty đa quốc gia như Pechiney, Rhône - Poulenc, Bull (điện toán), Thomson (điện tử). Nói chung, đây là những công ty hàng đầu ở Pháp và trong số đó có cả các công ty hoạt động trong các lĩnh vực quốc phòng, vũ khí như Aérospatiale (phi đạn), Thomson (radar, thiết bị điện tử các máy bay chiến đấu). Về điều này, điện Elysée đã ra một thông cáo của Tổng thống Mitterrand (thuộc đảng Xã hội) bày tỏ sự quan ngại trước việc giải tư các xí nghiệp quốc phòng song các đảng cánh hữu cầm quyền lại rất mực bảo vệ dự luật này và chắc chắn là vào mùa “Quốc hội” sắp tới, sau thời gian nghỉ hè (nước Pháp vẫn còn giữ thói quen “nhà nhà đi nghỉ hè” trong 2 tháng 7, 8), Quốc hội Pháp, mà đa số là cánh hữu, sẽ thông qua dự luật này. Điểm đặc biệt trong dự luật này là không giới hạn sự tham gia vốn của các công ty nước ngoài. Các đảng cánh tả (đảng Xã hội, đảng Cộng sản) bày tỏ sự lo ngại về vấn đề nhân dụng (chắc chắn sẽ có giảm biên chế). Đây là lần thứ nhì mà liên minh cánh hữu ở Pháp đưa ra các đạo luật tự nhân hóa trong thời gian 12 năm qua kể từ khi đảng Xã hội lên cầm quyền. Trong 12 năm qua, ở Pháp đã diễn ra một quá trình như sau: - từ 81 đến 83, quốc hữu hóa một số ngành như bảo hiểm, ngân hàng, hàng không... từ 84 đến 86, thực hiện và hoàn tất việc quốc hữu hóa (trong hai giai đoạn này, nội các là đảng Xã hội và đảng Cộng sản) - từ 86 đến 88, giải tư hóa một số công ty bị quốc hữu hóa trước đó (thời gian này, nội các về tay cánh hữu) - từ 88 đến 93, không tự nhân hóa cũng như không quốc hữu hóa (các nội các liên tiếp đều thuộc đảng Xã hội) - từ tháng 3.93 đến nay, bắt đầu giải tư hóa (nội các cánh hữu). Qua quá trình 12 năm này, có thể tạm kết luận như sau: đa số các công ty bị quốc hữu hóa đã không hoạt động có hiệu quả, từ đó các đảng cánh hữu có điều kiện để giải tư các công ty này. Song cũng có thể ghi nhận rằng đầu cho cánh hữu có ít nhiều nồn nóng trong việc giải tư, thì công việc này cũng phải được tiến hành qua 2 bước: nghiên cứu đề xuất của nội các - nghiên cứu biểu quyết của quốc hội. Và tất nhiên, ở mỗi bước, công việc nghiên cứu được giao cho những nhân vật có tri thức, có hiểu biết, có kinh nghiệm về vấn đề này. Công việc tự nhân hóa không thể là một chuyện như đùa ♣

Nhu cầu về vàng và giá vàng



Cũng cùng một cái nhìn đó, nhà bình luận chuyên giữ mực tiền tệ và vàng của tờ Le Monde (16.17.5.93) viết: “Việc hạ lãi suất, nổi lo ngại lạm phát lại trở lại ở Mỹ, việc người Trung Hoa ồ ạt mua vàng đã làm cho cơn sóng đầu tư cao hơn. Nhà đầu tư và đầu cơ tài chính Mỹ gốc Hungari, George Soros, mua lại của nhà tài chính Goldsmith 10% số vốn của các công ty sản xuất vàng lớn nhất của Mỹ. Thế là dùng một cái, từ New York đến Hồng Kông, số người chạy theo George Sores đã ồ ạt